

Số: /TTYT-KD
V/v mời chào giá để xây dựng giá
Gói thầu: Mua sắm hóa chất y tế và
sinh phẩm chẩn đoán invitro để phục
vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh
và dự phòng của Trung tâm Y tế
huyện Vĩnh Thạnh năm 2025 - 2026
(đấu thầu lại).

Vĩnh Thạnh, ngày 07 tháng 02 năm 2025

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam.

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-TTYT ngày 07/02/2024 của Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh phê duyệt danh mục, số lượng, tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của hóa chất y tế và sinh phẩm chẩn đoán invitro để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh và dự phòng của Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh năm 2025 - 2026 (đấu thầu lại).

Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá Gói thầu: Mua sắm hóa chất y tế và sinh phẩm chẩn đoán invitro để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh và dự phòng của Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh năm 2025 - 2026 (đấu thầu lại) làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu, với nội dung cụ thể như sau:

1. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh

Địa chỉ: Số 20 Đặng Thùy Trâm, khu phố Định An, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

2. Thông tin liên hệ tiếp nhận báo giá: Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh

Địa chỉ: Số 20 Đặng Thùy Trâm, khu phố Định An, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

Số điện thoại: 02563886601.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, địa chỉ: Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh - Số 20 Đặng Thùy Trâm, khu phố Định An, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

Ngoài bao bì ghi rõ: Báo giá không mở trước 17h00 ngày 17/02/2025.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 16 giờ 00 phút ngày 07 tháng 02 năm 2025 đến hết 17 giờ 00 phút ngày 17 tháng 02 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 17 tháng 02 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá :

1. Danh mục hóa chất y tế và sinh phẩm chẩn đoán invitro cần báo giá (Chi tiết tại Phụ lục I đính kèm).
2. Mẫu báo giá (Chi tiết tại Phụ lục II đính kèm).

Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh trân trọng thông báo để các đơn vị được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo TTYT;
- Trang TTĐT của TTYT huyện Vĩnh Thạnh;
- Lưu: VT, D-TTB-VTYT&KSNK.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Cường

Phụ lục I
NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ
DANH MỤC HÀNG HÓA

Gói thầu: Mua sắm hóa chất y tế và sinh phẩm chẩn đoán invitro để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh và dự phòng của Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh năm 2025 - 2026 (đấu thầu lại)

(Kèm Công văn số /TTYT-KD ngày 07/02/2025 của Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh)

TT	Mã số đấu thầu	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	ĐVT	Khối lượng	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
01	HC01	Định lượng Bilirubin toàn phần	*Thành phần: R1: Sulphanilic Acid 28,87 mmol/l HCl 58,8 mmol/l Cetrimide 68,6 mmol/l, R2: Sodium Nitrite 2,90 mmol/l *Bộ gồm R1: 88 ml, R2: 22ml). * Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE.	Bộ	2	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.
02	HC02	Định lượng Bilirubin trực tiếp	*Thành phần: R1: Sulphanilic Acid 28,87 mmol/l HCl 23 mmol/l, R2: Sodium Nitrite 2,9 mmol/l, *Bộ gồm R1: 88ml, R2: 22ml). * Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE hoặc tương đương.	Bộ	2	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.
03	HC03	Định lượng HDL-Cholesterol	* Bộ gồm: R1: 01 lọ 30 ml, R2: 01 lọ 10ml. * Thành phần: - R1 MES buffer (pH 6,5) 6,5 mmol/l TODB N, N-Bis(4-sulfobutyl)-3-methylaniline) 3 mmol/l Polyvinyl sulfonic acid 50 mg/l Polyethylene-glycol-methyl ester 30 ml/l MgCl2 2 mmol/l; - R2 MES buffer (pH 6,5) 50 mmol/l	Bộ	34	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.

			Cholesterol esterase 5 kU/l Cholesterol oxidase 20 kU/l Peroxidase 5 kU/l 4-aminoantipyrine 0,9 g/l Detergent 0,5 %. * Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE.				
04	HC04	Định lượng Protein	* Thành phần: Copper II Sulphate 12 mmol/l Potassium Sodium Tartrate 31,9 mmol/l Potassium Iodide 30,1 mmol/l Sodium Hydroxide 0,6mol/l. * Lọ: 44ml. * Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE.	Lọ	4	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.
05	HC05	Định lượng Triglycerid	* Thành phần: PIPES buffer (pH 7,0) 50 mmol/l, ATP 2,85 mmol/l, Mg 60 mmol/l Glycerol Kinase (GK) 1,5 U/ml Glycerol-3-phosphate oxidase (GPO) 6,0 U/ml Toos 0,48 mmol/l * Lọ: 44ml. * Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE,	Lọ	32	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.
06	HC06	Định lượng Urea	* Thành phần: R1: Tris Buffer 100 mmol/l α -Ketoglutarate 5,49 mmol/l Urease (Jack Bean) ≥ 10 KU/l GLDH (Microorganism) $\geq 2,5$ KU/l R2: NADH 1.66 mmol/l. * Bộ gồm R1: 44ml, R2: 11ml. * Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE.	Bộ	20	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.
07	HC07	Định lượng Uric Acid	*Thành phần: R1 + R2 Pipes Buffer (pH 7,0) 50 mmol/l TOOS 0,48 mmol/l Uricase 200 U/l Peroxidase 5000 U/l 4-Aminoantipyrine 1,5 mmol/l. * Lọ: 44ml. * Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE.	Lọ	21	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.

08	HC08	Đo hoạt độ SGPT/ALT	*Thành phần: R1: Tris Buffer (pH 7,5) 137,5 mmol/l, L-Alanine 709 mmol/l, LDH (microbial) ≥ 2000 U/l, R2: CAPSO 20 mmol/l, 2-oxoglutarate 85 mmol/l, NADH 1,05 mmol *Bộ gồm: R1: 44ml, R2: 11ml. * Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE.	Bộ	21	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.
09	HC09	Nội kiểm mức bệnh lý cho máy sinh hóa	* Bộ gồm: Dung dịch R1: 4 lọ x 5 ml; Dung dịch R2: 1 lọ x 20ml. *Thành phần: Được điều chế từ huyết thanh của con người với các chất phụ gia hoá học và các chất chiết xuất mô có nguồn gốc con người và động vật. Được thêm vào một số loại vi khuẩn, được cung cấp ở dạng đông khô để tăng tính ổn định * Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE.	Bộ	6	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.
10	HC10	Nội kiểm mức bình thường cho máy sinh hóa	* Bộ gồm: Dung dịch R1: 4 lọ x 5 ml; Dung dịch R2: 1 lọ x 20ml. * Thành phần: Được điều chế từ huyết thanh của con người với các chất phụ gia hoá học và các chất chiết xuất mô có nguồn gốc con người và động vật. Được thêm vào một số loại vi khuẩn, được cung cấp ở dạng đông khô để tăng tính ổn định. * Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE.	Bộ	6	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.
11	HC11	Hóa chất định nhóm máu AB (Anti AB)	* Thành phần: Kháng thể đơn dòng Anti AB. *Đóng gói 1 lọ ≥ 10ml	Lọ	4	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.

12	HC12	Hóa chất định nhóm máu B (Anti B)	* Thành phần: Kháng thể đơn dòng Anti B. * Đóng gói 1 lọ $\geq 10\text{ml}$	Lọ	4	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.
13	HC13	Hóa chất định nhóm máu A (Anti A)	* Thành phần: Kháng thể đơn dòng Anti A. * Đóng gói 1 lọ $\geq 10\text{ml}$	Lọ	4	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.
14	HC14	Test chẩn đoán HIV	* Dùng xét nghiệm nhanh chẩn đoán HIV. Định tính phát hiện các kháng thể kháng HIV trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương của người. * Độ nhạy 99,9%, độ đặc hiệu 99,6%, độ chính xác tương quan 99,8%. * Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE	Test	500	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.
15	HC15	Test chẩn đoán viêm gan B (HBsAg)	* Dùng xét nghiệm nhanh chẩn đoán viêm gan B. Định tính phát hiện kháng nguyên bề mặt vi rút viêm gan B trong huyết thanh hoặc huyết tương của người. * Độ nhạy: 100% * Độ đặc hiệu: $\geq 98\%$ * Tỷ lệ phép thử hỏng: $\leq 5\%$ * Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE hoặc tương đương.	Test	1.500	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.
16	HC16	Test thử nước tiểu 10 thông số	* Bao gồm 11 vạch trong đó có 10 vạch thể hiện 10 thông số theo thứ tự lần lượt: bilirubin, blood (occult), glucose, ketone (acetoacetic acid), SG, leukocytes, nitrite, pH, protein, urobilinogen và cuối cùng là 01 vạch chứng	Test	11.000	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.

17	HC17	Test xét nghiệm nhanh chẩn đoán viêm gan C	* Dùng xét nghiệm nhanh chẩn đoán viêm gan C. Định tính phát hiện các kháng thể kháng HCV trong huyết thanh hoặc huyết tương người. * Độ nhạy: $\geq 98\%$ * Độ đặc hiệu: $\geq 97\%$ * Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE hoặc tương đương.	Test	500	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.
18	HC18	Hóa chất hãm hình	Phù hợp với tất cả các loại phim X-Quang thông thường. Bộ hóa chất gồm 02 phần. Phần 1 $\geq 3,785$ lít; Phần 2 $\geq 0,473$ lít. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn Châu Âu (CE).	Bộ	24	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.
19	HC19	Hóa chất hiện hình	Phù hợp với tất cả các loại phim X-Quang thông thường. Bộ hóa chất gồm 02 phần. Phần 1 $\geq 4,73$ lít; phần 2 $\geq 0,473$ lít. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn Châu Âu (CE).	Bộ	24	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.
20	HC20	Cồn 90 độ	Cồn 90 độ chai 500ml, dung dịch trong suốt không màu dễ bay hơi vị nóng có mùi thơm của cồn chế phẩm phải thể hiện phép thử định tính của Ethanol	Chai	20	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.
21	HC21	Vôi Soda	Vôi soda gồm 02 thành phần chính là NaOH và $Ca(OH)_2$ (Vôi Soda hấp thụ CO_2 dùng cho máy gây mê)	Kg	5	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng.
22	HC22	Cloramin B	Thành phần: Sodium Benzen sulfochloramin (Hàm lượng Clo hoạt tính tối thiểu 25%)	Kg	250	TTYT huyện Vĩnh Thạnh	Giao hàng nhiều đợt theo đơn đặt hàng của Bên mua. Thời gian giao hàng chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được đơn hàng

Danh mục gồm 22 mặt hàng

Phụ lục II

MẪU BÁO GIÁ

TÊN NHÀ CUNG CẤP/ BÁO GIÁ

Địa chỉ :

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của **Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh**, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

[illegible]

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngàytháng.....năm

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp ⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế. (Nếu có)

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. **Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế** (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá. Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá./